

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 01

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	1	63050001	Lê Đức Anh	25/11/2007	12A1	1					2			
2	1	63050002	Lê Đức Anh	27/11/2007	12A2	1					2			
3	1	63050003	Nguyễn Ngọc Vân Anh	29/03/2007	12A2	1						2		
4	1	63050004	Nguyễn Thị Kim Anh	27/12/2007	12A1	1					2			
5	1	63050005	Tổng Thị Minh Anh	21/05/2007	12A2	1						2		
6	1	63050006	Tổng Thị Minh Ánh	21/05/2007	12A2	1						2		
7	1	63050007	Lã Thị Ngọc Bích	22/01/2007	12A1	1					2			
8	1	63050008	Trần Ngọc Quỳnh Chi	23/11/2007	12A2	1						2		
9	1	63050009	Trương Thùy Dương	03/12/2007	12A1	1							2	
10	1	63050010	Trần Hồng Đào	22/12/2007	12A2	1						2		
11	1	63050011	Tăng Thành Đạt	11/11/2007	12A1	1							2	
12	1	63050012	Tạ Tiến Đức	14/06/2007	12A2	1					2			
13	1	63050013	Đặng Thị Thu Hà	13/08/2007	12A2	1						2		
14	1	63050014	Phạm Thị Thu Hà	31/10/2007	12A1	1					2			
15	1	63050015	Vũ Thị Thanh Hoa	11/12/2007	12A2	1						2		
16	1	63050016	Trần Hoàn	06/11/2007	12A2	1						2		
17	1	63050017	Nguyễn Minh Hoàng	07/05/2007	12A1	1					2			
18	1	63050018	Vũ Trọng Hùng	14/01/2007	12A2	1					2			
19	1	63050019	Phạm Gia Huy	09/07/2007	12A1	1							2	
20	1	63050020	Vũ Thị Ngọc Huyền	20/11/2007	12A1	1						2		
21	1	63050021	Mai Quốc Hưng	14/01/2007	12A1	1					2			
22	1	63050022	Tô Thị Hoài Hương	17/02/2007	12A1	1					2			
23	1	63050023	Nguyễn Trung Kiên	19/07/2007	12A2	1					2			
24	1	63050024	Vũ Trần Hương Lan	14/06/2007	12A2	1					2			

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 2

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	2	63050025	Trần Thị Lành	22/01/2007	12A1	1							2	
2	2	63050026	Phạm Quang Lâm	18/05/2007	12A1	1							2	
3	2	63050027	Nguyễn Phương Linh	20/06/2007	12A2	1							2	
4	2	63050028	Phan Thị Thùy Linh	23/12/2007	12A1	1					2			
5	2	63050029	Trịnh Phương Linh	15/07/2007	12A1	1					2			
6	2	63050030	Bàn Văn Lường	21/12/2005	12A2	1						2		
7	2	63050031	Phạm Thị Ngọc Mai	01/04/2007	12A1	1					2			
8	2	63050032	Vũ Thị Thanh Mai	15/03/2007	12A1	1							2	
9	2	63050033	Trần Thị Hồng Mây	16/08/2007	12A1	1							2	
10	2	63050034	Tạ Công Minh	18/12/2006	12A2	1						2		
11	2	63050035	Phạm Thị Trà My	03/08/2007	12A2	1						2		
12	2	63050036	Nguyễn Ngọc Nữ	18/07/2007	12A1	1							2	
13	2	63050037	Hoàng Thị Quỳnh Nga	11/10/2007	12A2	1						2		
14	2	63050038	Nguyễn Tuấn Nguyên	17/04/2007	12A2	1							2	
15	2	63050039	Phạm Yến Nhi	28/01/2007	12A1	1						2		
16	2	63050040	Đào Thị Quỳnh Như	21/05/2007	12A2	1					2			
17	2	63050041	Đặng Thị Kim Oanh	12/09/2007	12A2	1						2		
18	2	63050042	Nguyễn Thị Kim Oanh	16/10/2007	12A1	1							2	
19	2	63050043	Phạm Thị Oanh	24/10/2007	12A2	1					2			
20	2	63050044	Nguyễn Hữu Phú	10/05/2007	12A2	1							2	
21	2	63050045	Lý Thị Phương	10/08/2007	12A2	1						2		
22	2	63050046	Nguyễn Thị Thanh Phương	07/12/2007	12A1	1							2	
23	2	63050047	Triệu Minh Phương	25/08/2006	12A1	1					2			
24	2	63050048	Phạm Thị Thu Quyên	28/11/2007	12A1	1						2		

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 3

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	3	63050049	Phạm Thị Quỳnh	18/04/2007	12A2	1					2			
2	3	63050050	Trần Quang Sang	22/10/2007	12A2	1					2			
3	3	63050051	Triệu Thị Sỹ	23/08/2006	12A2	1						2		
4	3	63050052	Bùi Thị Thảo Tâm	06/09/2007	12A1	1					2			
5	3	63050053	Đào Hoàng Anh Tâm	19/08/2007	12A1	1							2	
6	3	63050054	Phạm Thị Thanh Tâm	10/01/2007	12A1	1					2			
7	3	63050055	Nguyễn Phương Thanh	05/09/2007	12A2	1					2			
8	3	63050056	Nguyễn Thị Phương Thanh	15/07/2007	12A2	1					2			
9	3	63050057	Đinh Trung Thành	16/10/2007	12A2	1					2			
10	3	63050058	Trần Thị Thanh Thảo	03/06/2007	12A1	1							2	
11	3	63050059	Vũ Thị Thu Thảo	16/03/2007	12A1	1							2	
12	3	63050060	Vũ Thị Hương Thu	06/04/2007	12A2	1					2			
13	3	63050061	Trịnh Thùy Trang	09/11/2007	12A2	1						2		
14	3	63050062	Vũ Thị Mai Trang	20/02/2007	12A2	1							2	
15	3	63050063	Đào Thị Thanh Xuân	13/01/2007	12A2	1					2			
16	3	63050064	Nguyễn Kim Yến	13/09/2007	12A2	1					2			
17	3	63050065	Lã Hoàng Văn Anh	14/11/2007	12A4					1		2		
18	3	63050066	Trịnh Vũ Hoàng Anh	25/10/2007	12A4					1		2		
19	3	63050067	Đỗ Duy Bảo	20/07/2007	12A4					1		2		
20	3	63050068	Ngô Quang Bình	23/12/2006	12A4					1		2		
21	3	63050069	Nguyễn Nhất Huy	05/06/2007	12A3					1		2		
22	3	63050070	Nguyễn Anh Khoa	30/05/2007	12A3					1		2		
23	3	63050071	Nguyễn Như Lâm	10/11/2007	12A3					1		2		
24	3	63050072	Nguyễn Văn Trung	03/11/2007	12A3					1		2		

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 4

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	4	63050073	Hứa Việt An	17/10/2007	12A3			1						2
2	4	63050074	Mai Đoàn Phương Anh	29/11/2007	12A3			1						2
3	4	63050075	Phạm Lan Anh	28/01/2007	12A3			1				2		
4	4	63050076	Nguyễn Phạm Ngọc Ánh	06/08/2007	12A3			1						2
5	4	63050077	Nguyễn Trung Biên	03/07/2007	12A3			1				2		
6	4	63050078	Triệu Quỳ Chán	28/11/2006	12A4			1				2		
7	4	63050079	Phạm Công Chánh	20/04/2007	12A4			1				2		
8	4	63050080	Đoàn Kim Chi	20/11/2007	12A3			1				2		
9	4	63050081	Lại Thị Huyền Diệu	02/05/2007	12A4			1						2
10	4	63050082	Ngô Tiến Dũng	06/05/2006	12A4			1				2		
11	4	63050083	Nguyễn Hoàng Tiến Dũng	24/07/2007	12A4			1				2		
12	4	63050084	Trần Ngọc Dũng	02/09/2007	12A4			1				2		
13	4	63050085	Hoàng Xuân Duy	17/07/2007	12A4			1						2
14	4	63050086	Vũ Duy Định	20/05/2006	12A3			1						2
15	4	63050087	Đỗ Thành Đức	15/10/2007	12A3			1				2		
16	4	63050088	Nguyễn Ngọc Hải	07/10/2005	12A3			1						2
17	4	63050089	Nguyễn Văn Hải	08/01/2007	12A4			1						2
18	4	63050090	Vũ Chí Hải	18/12/2007	12A4			1				2		
19	4	63050091	Trần Thúy Hằng	06/12/2007	12A3			1				2		
20	4	63050092	Ngô Thị Hiền	09/12/2007	12A3			1				2		
21	4	63050093	Nguyễn Duy Học	09/06/2007	12A3			1				2		
22	4	63050094	Nguyễn Hoàng Học	29/06/2007	12A3			1						2
23	4	63050095	Phạm Thị Huệ	16/04/2007	12A3			1					2	
24	4	63050096	Nguyễn Ngọc Hường	01/12/2007	12A4			1				2		

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 5

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	5	63050097	Phạm Trung Kiên	08/03/2007	12A3			1				2		
2	5	63050098	Trần Duy Kiều	12/12/2007	12A3			1						2
3	5	63050099	Đoàn Bảo Khang	02/04/2007	12A4			1						2
4	5	63050100	Dương Hòa Lượng	23/09/2007	12A3			1						2
5	5	63050101	Ngô Quang Minh	01/11/2007	12A3			1				2		
6	5	63050102	Nguyễn Đức Minh	27/02/2007	12A3			1				2		
7	5	63050103	Vũ Xuân Nghĩa	05/08/2007	12A3			1						2
8	5	63050104	Lê Triệu Nguyên	04/05/2007	12A4			1				2		
9	5	63050105	Nguyễn Minh Nguyên	07/03/2007	12A3			1						2
10	5	63050106	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/11/2007	12A4			1				2		
11	5	63050107	Nguyễn Quỳnh Như	04/10/2007	12A3			1				2		
12	5	63050108	Phạm Thị Quỳnh	11/12/2007	12A4			1				2		
13	5	63050109	Trần Trung Sơn	27/06/2007	12A3			1				2		
14	5	63050110	Đoàn Văn Tài	15/02/2007	12A4			1						2
15	5	63050111	Trần Minh Tâm	19/11/2007	12A4			1						2
16	5	63050112	Võ Minh Tâm	21/12/2007	12A3			1				2		
17	5	63050113	Đào Văn Quốc Tiến	13/01/2007	12A4			1				2		
18	5	63050114	Nguyễn Anh Tú	10/05/2007	12A3			1				2		
19	5	63050115	Vi Hữu Thái Tú	12/04/2007	12A4			1						2
20	5	63050116	Trần Xuân Tùng	11/01/2007	12A3			1				2		
21	5	63050117	Vũ Thị Thanh Thảo	20/10/2007	12A4			1				2		
22	5	63050118	Trần Đức Xuân Thu	01/07/2007	12A3			1				2		
23	5	63050119	Đỗ Thị Thu Thủy	18/08/2007	12A3			1				2		
24	5	63050120	Phạm Minh Thu	17/06/2007	12A4			1						2

DANH SÁCH THÍ SINH. PHÒNG 6

TT	Phòng thi	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Môn tự chọn 1					Môn tự chọn 2			
						Vật lý	Ngoại Ngữ	Địa lí	Hóa học	GKP	Hóa học	Lịch Sử	Ngoại Ngữ	GKP
1	6	63050121	Trần Thị Quỳnh Trang	19/01/2007	12A4			1				2		
2	6	63050122	Nguyễn Hoàn Vũ	08/03/2007	12A4			1					2	
3	6	63050123	Đỗ Hồng Anh	23/09/2006	12A3					1		2		
4	6	63050124	Đỗ Xuân Cường	27/05/2007	12A3					1		2		
5	6	63050125	Dương Quỳnh Chi	02/11/2007	12A1		1					2		
6	6	63050126	Nguyễn Minh Đức	09/03/2007	12A3					1		2		
7	6	63050127	Nguyễn Văn Hà	03/11/2007	12A3					1		2		
8	6	63050128	Lý Thế Hào	05/07/2007	12A4					1		2		
9	6	63050129	Nguyễn Văn Hiếu	03/11/2007	12A3					1		2		
10	6	63050130	Trịnh Văn Hoàng	15/11/2007	12A3					1		2		
11	6	63050131	Trần Thị Thanh Hương	20/02/2007	12A1		1				2			
12	6	63050132	Hoàng Thị Diệu Linh	21/06/2007	12A3		1					2		
13	6	63050133	Nguyễn Trọng Lợi	30/09/2006	12A4					1		2		
14	6	63050134	Phạm Thị Yến Nhi	18/06/2007	12A4					1		2		
15	6	63050135	Nguyễn Vũ Hoàng Phương	12/03/2006	12A4					1		2		
16	6	63050136	Nguyễn Đình Sáng	10/07/2007	12A4					1		2		
17	6	63050137	Trần Thị Thu Thanh	12/01/2007	12A4					1		2		
18	6	63050138	Nguyễn Chí Thiện	16/12/2007	12A1		1					2		
19	6	63050139	Đỗ Thị Thùy	14/06/2007	12A4					1		2		
20	6	63050140	Nguyễn Thị Phương Thúy	01/06/2007	12A4					1		2		
21	6	63050141	Vũ Thị Thương	14/11/2007	12A1		1					2		
22	6	63050142	Trần Thị Thanh Trà	13/04/2007	12A2		1					2		
23	6	63050143	Trần Thị Huyền Trang	14/09/2007	12A1		1					2		
24	6	63050144	Nguyễn Thị Yến Vi	15/11/2007	12A2				1			2		